

UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN DỰ THI VÒNG 1
KỲ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC, NGƯỜI LÀM VIỆC TẠI CÁC CƠ QUAN, ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2024**

(Kèm theo Thông báo số /TB-HĐTD ngày /6/2024 của Hội đồng tuyển dụng)

STT	Họ	và tên	Ngày tháng năm sinh	Chỗ ở hiện nay	Trình độ chuyên môn						Miễn thi ngoại ngữ	Đăng ký ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Chuyên ngành thi	Ghi chú
					Tên trường	Trình độ	Số hiệu văn bằng	Ngành/ Chuyên ngành	Hình thức đào tạo	Xếp loại					
1 - Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố: 03 chỉ tiêu															
01 người vào vị trí Văn thư viên, Phòng Hành chính - Tổ chức, trình độ Đại học trở lên một trong số các ngành, chuyên ngành: Văn thư - Lưu trữ; Lưu trữ học. Trường hợp có bằng tốt nghiệp Đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ Văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp.															
1	Nguyễn Thị Thảo	Trình	12/9/1996	Thôn 5, xã Cồ Am, huyện Vĩnh Bảo, TP Hải Phòng	Đại học Nội vụ Hà Nội☐	Cử nhân☐	286136	Lưu trữ học☐	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Văn thư - Lưu trữ	
2	Đào Thị	Thom	01/7/1986	Thôn 1, xã Chính Mỹ, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	- Đại học Hàng hải Việt Nam☐ - Viện Đại học Mở Hà Nội☐ - Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn	- Cử nhân - Cử nhân - Chứng chỉ	- 094689 - 2755 - C000700	- Quản trị - Tài chính - Kế toán - Luật Kinh tế - Nghiệp vụ Hành chính - Văn phòng và Văn thư - Lưu trữ	- Vừa làm vừa học☐ - Vừa làm vừa học☐	- Trung bình - TB khá - Giỏi		Tiếng Anh		Văn thư - Lưu trữ	
3	Nguyễn Thị	Quế	28/02/1983	Lô 26, LK10, Khu tái định cư Đồng Thái, xã Đồng Thái, huyện An Dương, TP Hải Phòng	- Trung học Lưu trữ và Nghiệp vụ Văn phòng I - Đại học Hàng hải Việt Nam☐	- Bằng nghề - Đại học	- 000279939 - 051960	- Văn thư - Đánh máy - Công nghệ thông tin	- Chính quy - Vừa làm vừa học☐	- Giỏi☐ - Trung bình		Tiếng Anh	Con liệt sĩ	Văn thư - Lưu trữ	
01 người vào vị trí Chuyên viên về lưu trữ, Phòng Hành chính - Tổ chức, trình độ Đại học trở lên thuộc ngành, chuyên ngành: Lưu trữ. Trường hợp có bằng tốt nghiệp Đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ Lưu trữ do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp.															

STT	Họ	và tên	Ngày tháng năm sinh	Chỗ ở hiện nay	Trình độ chuyên môn						Miễn thi ngoại ngữ	Đăng ký ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Chuyên ngành thi	Ghi chú
					Tên trường	Trình độ	Số hiệu văn bằng	Ngành/ Chuyên ngành	Hình thức đào tạo	Xếp loại					
1	Nguyễn Thị Hoàng	Yến	17/9/1988	Số nhà 14/4 Phù Đồng, phường Minh Khai, quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng	- Đại học Hải Phòng - Đại học Hàng hải Việt Nam - Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn	- Cử nhân - Cử nhân - Chứng chỉ	- 0693/TN2010 - 461387 - 0706/LT.16	- Tiếng Anh - Kinh tế ngoại thương - Nghiệp vụ Văn thư - Lưu trữ	- Chính quy - Vừa làm vừa học	- Khá - TB khá - Xuất sắc	X			Văn thư - Lưu trữ	
2	Nguyễn Thị Kim	Lài	11/3/1994	Số nhà 1B, lô 232, phường Thành Tô, quận Hải An, TP Hải Phòng	- Đại học Hàng hải Việt Nam - Trung cấp Công nghệ và Quản trị Đông Đô	- Đại học - Chứng chỉ	- VMUE005259 - 00001241	- Công nghệ thông tin - Văn thư - Lưu trữ	- Vừa làm vừa học - Trực tuyến	- Trung bình		Tiếng Anh		Văn thư - Lưu trữ	
3	Phạm Văn	Tự	02/11/1991	Số 43, Tổ 3, khu Tân Lập 2, phường Phương Đông, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	Đại học Nội vụ Hà Nội	Đại học	003380	Lưu trữ học	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Văn thư - Lưu trữ	
01 người vào vị trí Chuyên viên thủ quỹ, Phòng Quản trị - Tài vụ, trình độ Đại học trở lên một trong số các ngành, chuyên ngành: Luật; Kinh tế học; Quản trị kinh doanh.															
1	Nguyễn Trọng	Hiệp	09/10/1984	Chung cư Hoàng Huy Grand Tower số 2A, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng	Đại học Mở Hà Nội	Cử nhân	MHN7023087	Luật	Từ xa	Khá		Tiếng Anh		Tài chính	
2	Nguyễn Thị Thảo	Thu	14/02/2001	Số nhà 19, ngõ 303, Hoàng Công Khanh, phường Lâm Hà, quận Kiến An, TP Hải Phòng	Đại học Luật Hà Nội	Cử nhân	HLU011373	Luật	Chính quy	Giỏi		Tiếng Anh		Tài chính	
3	Nguyễn Thị	Hòa	21/7/1984	Số 226 Ngô Quyền, Thị trấn An Lão, huyện An Lão, TP Hải Phòng	Đại học Nha Trang	Đại học	C816037	Kinh tế	Chính quy	TB khá		Tiếng Anh		Tài chính	

STT	Họ	và tên	Ngày tháng năm sinh	Chỗ ở hiện nay	Trình độ chuyên môn						Miễn thi ngoại ngữ	Đăng ký ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Chuyên ngành thi	Ghi chú	
					Tên trường	Trình độ	Số hiệu văn bằng	Ngành/ Chuyên ngành	Hình thức đào tạo	Xếp loại						
2 - Số Ngoại vụ: 03 chỉ tiêu																
03 người vào vị trí Chuyên viên về ngoại giao nhà nước, Phòng Hợp tác quốc tế, trình độ Đại học trở lên một trong số các ngành, chuyên ngành: Quản trị kinh doanh; Kinh doanh quốc tế; Kinh tế.																
1	Đặng Anh	Thư	09/7/1993	Số 20 Paris 11 Vinhomes, phường Thượng Lý, quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng	Đại học Hàng hải Việt Nam□	Cử nhân□	1127869	Kinh doanh quốc tế	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Ngoại vụ		
2	Nguyễn Hoàng	Anh	05/6/1997	Số 54N5 khu Phúc Lộc, đường Trần Hoàn, phường Đằng Hải, quận Hải An, TP Hải Phòng	- Đại học Ngoại thương - Đại học Ngoại thương - Viện Đào tạo Kinh tế và Thương mại INSEEC	- Cử nhân - Cử nhân□ - Thạc sĩ	- FTU.DH/00141 - FTU.CN/13268 - 628	- Ngôn ngữ Pháp - Kinh tế - Quản trị Marketing và Chiến lược thương mại	- Chính quy - Chính quy - Chính quy	- Khá - Khá	X			Ngoại vụ		
3	Vũ Đại	Dương	16/01/1997	Số 7 Venice 22, Khu đô thị Vinhomes, phường Thượng Lý, quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng	Đại học Giao thông vận tải□	Kỹ sư□	D004745	Kinh tế vận tải	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Ngoại vụ		
4	Bùi Thị Thu	Hà	02/8/2000	Số 7/4 Cù Chính Lan, phường Minh Khai, quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng	Học viện Báo chí và Tuyên truyền□	Cử nhân□	021077	Kinh tế chính trị	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Ngoại vụ		
5	Trịnh Ngọc	Anh	24/5/1999	Thôn Giang Khẩu, xã Đại Thắng, huyện Tiên Lãng, TP Hải Phòng	Đại học Hàng hải Việt Nam□	Cử nhân□	VMUB011594	Quản trị kinh doanh	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Ngoại vụ		
6	Nguyễn Thị Thanh	Tú	08/3/1996	Số 52 Minh Đức, khu 2, thị trấn Tiên Lãng, huyện Tiên Lãng, TP Hải Phòng	Đại học Southern New Hampshire, Hoa Kỳ□	Đại học□		Kinh tế - Tài chính	Chính quy		X			Ngoại vụ		

STT	Họ	và tên	Ngày tháng năm sinh	Chỗ ở hiện nay	Trình độ chuyên môn						Miễn thi ngoại ngữ	Đăng ký ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Chuyên ngành thi	Ghi chú
					Tên trường	Trình độ	Số hiệu văn bằng	Ngành/ Chuyên ngành	Hình thức đào tạo	Xếp loại					
7	Trần Mạnh	Trường	03/01/1997	Số 30/32 Phú Hải, phường Anh Dũng, quận Dương Kinh, TP Hải Phòng	- Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	- Kỹ sư□	- 552524	- Quản lý đất đai□	- Chính quy	- Khá		Tiếng Anh		Ngoại vụ	
					- Đại học Hải Phòng	- Thạc sĩ	- THP.M/00510	- Quản lý Kinh tế□	- Chính quy	- Khá					
8	Nguyễn Đức	Mạnh	06/01/1999	Số 23/274 Bùi Thị Từ Nhiên, phường Đông Hải 1, quận Hải An, TP Hải Phòng	Đại học Ngoại thương	Cử nhân□	FTU.CN/24977	Quản trị kinh doanh	Chính quy	TB khá		Tiếng Anh		Ngoại vụ	
9	Tô Khánh	Huyền	10/4/2000	Số 563 Hùng Vương, phường Hùng Vương, quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng	Học viện Ngân hàng	Cử nhân	BA020430	Kinh doanh quốc tế	Chính quy	Xuất sắc		Tiếng Anh		Ngoại vụ	
10	Bùi Thị Khánh	Linh	05/7/1999	Số 13 lô 1 Mặt Bằng, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng	Đại học Kinh tế Quốc dân□	Cử nhân□	012182	Kinh tế	Chính quy	Xuất sắc□		Tiếng Anh		Ngoại vụ	
11	Nguyễn Khánh	Hường	14/11/1997	Thôn Chanh Dưới, xã Tam Đa, huyện Vĩnh Bảo, TP Hải Phòng	Đại học Công nghệ Đông Á□	Thạc sỹ□	M00160	Quản trị kinh doanh	Tập trung□			Tiếng Anh		Ngoại vụ	
12	Vũ Thị Thanh	Phương	28/6/2000	Số 11 An Đà, phường Lạch Tray, Quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng	Đại học Hàng Hải Việt Nam□	Cử nhân□	VMUB008746	Kinh tế vận tải	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Ngoại vụ	
13	Vũ Minh	Thành	28/7/2001	Số 607 Thiên Lôi, phường Vĩnh Niệm, Quận Lê Chân, TP Hải Phòng	Đại học Kinh tế Quốc dân□	Cử nhân□	025333	Kinh tế đầu tư	Chính quy	Xuất sắc□		Tiếng Anh		Ngoại vụ	

STT	Họ	và tên	Ngày tháng năm sinh	Chỗ ở hiện nay	Trình độ chuyên môn						Miễn thi ngoại ngữ	Đăng ký ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Chuyên ngành thi	Ghi chú
					Tên trường	Trình độ	Số hiệu văn bằng	Ngành/ Chuyên ngành	Hình thức đào tạo	Xếp loại					
14	Vũ Thanh	Vân	20/11/1994	Số 12/233 Quán Nam, phường Kênh Dương, Quận Lê Chân, TP Hải Phòng	Đại học Hàng hải Việt Nam ☐	Cử nhân ☐	VMUB000235	Quản trị kinh doanh	Chính quy	Trung bình		Tiếng Anh		Ngoại vụ	
3 - Số Thông tin và Truyền thông: 02 chỉ tiêu															
02 người vào vị trí Chuyên viên về quản lý viễn thông, Phòng Bưu chính - Viễn thông, trình độ Đại học trở lên một trong số các ngành, chuyên ngành: Kỹ thuật điện; Kỹ thuật điện tử - viễn thông; Hệ thống thông tin.															
1	Phạm Việt	Hùng	17/8/1993	Số nhà 99, ngõ 213, đường Đông Khê, phường Đông Khê, Quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng	Đại học Bách Khoa Hà Nội ☐	Đại học ☐	TC012925	Kỹ thuật điện tử - viễn thông	Vừa làm vừa học ☐	Trung bình		Tiếng Anh		Bưu chính - Viễn thông	
2	Nguyễn Biên	Cương	25/11/2000	Số 18 ngách 25/250 Thiên Lôi, phường Vĩnh Niệm, Quận Lê Chân, TP Hải Phòng	Đại học Bách Khoa Hà Nội ☐	Kỹ sư ☐	E0044918	Kỹ thuật điện tử - viễn thông	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Bưu chính - Viễn thông	
3	Phạm Quốc	Khánh	02/9/2000	Số 8 Vũ Hải, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng	Đại học Hàng Hải Việt Nam ☐	Kỹ sư ☐	VMUE009141	Công nghệ thông tin	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Bưu chính - Viễn thông	
4	Nghiêm Trung	Kiên	24/11/2001	Số 2A/2/568 Trần Nhân Tông, Tổ Kha Lâm 3, phường Nam Sơn, quận Kiến An, TP Hải Phòng	Đại học Hàng hải Việt Nam ☐	Cử nhân ☐	VMUB011325	Kỹ thuật điện tử - viễn thông	Chính quy	Trung bình		Tiếng Anh		Bưu chính - Viễn thông	
5	Đỗ Xuân	Hải	30/9/1991	Khu Thống Nhất 3, Tân An, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh	Đại học Kỹ thuật công nghiệp - Đại học Thái Nguyên	Kỹ sư ☐	0035756	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Chính quy	Trung bình		Tiếng Anh		Bưu chính - Viễn thông	

STT	Họ	và tên	Ngày tháng năm sinh	Chỗ ở hiện nay	Trình độ chuyên môn						Miễn thi ngoại ngữ	Đăng ký ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Chuyên ngành thi	Ghi chú
					Tên trường	Trình độ	Số hiệu văn bằng	Ngành/ Chuyên ngành	Hình thức đào tạo	Xếp loại					
6	Vũ Trung	Kiên	31/01/1998	Số 22, ngõ 88, phố Tô Vĩnh Diện, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội	Đại học Sao đỏ	Kỹ sư	SDU000132	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Bưu chính - Viễn thông	
4 - Sở Khoa học và Công nghệ: 02 chỉ tiêu															
01 người vào vị trí Chuyên viên về quản lý hoạt động đánh giá, thẩm định, giám định công nghệ và chuyển giao công nghệ, Phòng Phát triển Công nghệ và Đổi mới sáng tạo, trình độ Đại học trở lên một trong số các ngành, chuyên ngành: Luật; Vật lý; Hóa học; Sinh học; Quản trị kinh doanh; Kỹ thuật cơ khí; Công nghệ kỹ thuật hóa học; Quản lý công nghiệp.															
1	Vũ Hạnh	Hoa	24/10/2000	Thôn Nhân Lập, xã Đoàn Lập, huyện Tiên Lãng, TP Hải Phòng	Đại học Hải Phòng	Cử nhân	THP.B/003849	Quản trị kinh doanh	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Khoa học và Công nghệ	
2	Đoàn Tiến	Hoàng	30/7/1995	Thôn Đồng Am, xã Thủy Đường, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	Đại học Luật Hà Nội	Đại học	HLU001984	Luật	Vừa làm vừa học	TB khá		Tiếng Anh		Khoa học và Công nghệ	
3	Đặng Ngọc	Hưng	13/3/1986	Số nhà 96/5/47 Lê Lai, phường Máy Chai, Quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng	Đại học Bách khoa Hà Nội	Kỹ sư	284188	Khoa học và Kỹ thuật vật liệu/Cơ học vật liệu và Cán kim loại	Chính quy	TB khá		Tiếng Anh		Khoa học và Công nghệ	
4	Nguyễn Duy	Hưng	19/10/2000	Số 105 - CT2 - Lô A7, phường Vạn Mỹ, Quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng	Đại học Hàng hải Việt Nam	Cử nhân	VMUB009127	Quản trị kinh doanh	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Khoa học và Công nghệ	
01 người vào vị trí Chuyên viên về quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (gồm cả hoạt động và nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo), Phòng Quản lý Khoa học, trình độ Đại học trở lên một trong số các ngành, chuyên ngành: Luật; Vật lý; Hóa học; Sinh học; Quản trị kinh doanh; Kỹ thuật cơ khí; Công nghệ kỹ thuật hóa học; Quản lý công nghiệp.															
1	Vũ Đình	Giang	17/4/1992	Thôn 2, xã Tam Hưng, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	Đại học Bách Khoa Hà Nội	Kỹ sư	E016060	Kỹ thuật cơ khí	Chính quy	Trung bình		Tiếng Anh		Khoa học và Công nghệ	
2	Quyền Thị	Khánh	05/3/1997	Số 19, hẻm 6 ngách 13, ngõ 140 Tây Sơn, Phường Trần Thành Ngọ, quận Kiến An, TP Hải Phòng	Đại học Khoa học Tự nhiên - Đại học Quốc gia Hà Nội	Đại học	QC160299	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Khoa học và Công nghệ	
3	Phạm Thị Diệu	Hoa	28/3/1999	Số 52, An Lạc 2, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng	Đại học Hải Phòng	Cử nhân	THP.B/003914	Quản trị kinh doanh	Chính quy	Giỏi		Tiếng Anh		Khoa học và Công nghệ	

STT	Họ	và tên	Ngày tháng năm sinh	Chỗ ở hiện nay	Trình độ chuyên môn						Miễn thi ngoại ngữ	Đăng ký ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Chuyên ngành thi	Ghi chú
					Tên trường	Trình độ	Số hiệu văn bằng	Ngành/ Chuyên ngành	Hình thức đào tạo	Xếp loại					
4	Phạm Thị Minh	Thu	29/4/1999	Thôn Trúc Hiệp, xã Hiệp Hòa, huyện Vĩnh Bảo, TP Hải Phòng	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Đại học ☐	001631	Công nghệ sinh học	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Khoa học và Công nghệ	
5	Trần Bình Hải	Son	16/7/1994	Phòng 1310 CT14A2, Khu đô thị Nam Thăng Long, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, TP Hà Nội	Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội ☐	Đại học ☐	101001201200082	Công nghệ sinh học, nông, y, dược	Chính quy	TB khá		Tiếng Anh		Khoa học và Công nghệ	
6	Vũ Cao	Anh	12/12/2000	Số 17/1/15 Khúc Thừa Dụ, phường Vĩnh Niệm, Quận Lê Chân, TP Hải Phòng	Đại học Khoa học Tự nhiên ☐	Cử nhân ☐	QC182092	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Chính quy	Trung bình		Tiếng Anh		Khoa học và Công nghệ	
5 - Sở Văn hóa và Thể thao: 02 chỉ tiêu															
01 người vào vị trí Chuyên viên về quản lý di sản văn hóa, Phòng Quản lý di sản văn hóa, trình độ Đại học trở lên một trong số các ngành, chuyên ngành: Văn hóa học; Lịch sử; Quản lý văn hóa; Bảo tàng học; Việt Nam học.															
1	Đoàn Thị Mai	Anh	08/7/1998	Số 247 Lô 16D, Trung Hành 5, phường Đằng Lâm, quận Hải An, TP Hải Phòng	Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn ☐	Cử nhân	QC161369	Lịch sử	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Văn hóa	
2	Vũ Thị	Dương	04/6/1997	Số nhà 38, ngõ 331 Trường Chinh, phường Lâm Hà, quận Kiến An, TP Hải Phòng	Đại học Văn hóa Hà Nội ☐	Đại học ☐	296801	Việt Nam học	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Văn hóa	
3	Đỗ Minh	Tuấn	10/6/1987	Số 7/12/207 Lán Bè, phường Lam Sơn, Quận Lê Chân, TP Hải Phòng	- Đại học Hải Phòng - Đại học Văn hóa Hà Nội ☐	- Đại học ☐ - Đại học	- 534797 - 251458	- Ngôn ngữ Anh - Quản lý văn hóa	- Vừa làm vừa học - Vừa làm vừa học ☐	- TB khá - Giỏi	X			Văn hóa	
4	Bùi Thị Ngọc	Quyên	29/7/1995	Số 2/67 Cát Cụt, phường An Biên, Quận Lê Chân, TP Hải Phòng	Đại học Hải Phòng	Cử nhân ☐	A004908	Việt Nam học	Chính quy	Trung bình		Tiếng Anh		Văn hóa	
5	Bùi Hoàng	Ngân	24/10/2001	Số 14/45 Lê Đại Hành, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng	Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn ☐	Cử nhân	QC180736	Việt Nam học	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Văn hóa	

STT	Họ	và tên	Ngày tháng năm sinh	Chỗ ở hiện nay	Trình độ chuyên môn						Miễn thi ngoại ngữ	Đăng ký ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Chuyên ngành thi	Ghi chú
					Tên trường	Trình độ	Số hiệu văn bằng	Ngành/ Chuyên ngành	Hình thức đào tạo	Xếp loại					
6	Lò Thị	Thảo	08/02/1998	Xã Trung Hà, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	Đại học Văn hóa Hà Nội	Cử nhân	VH101254	Quản lý văn hóa	Chính quy	Khá		Tiếng Anh	Người dân tộc thiểu số	Văn hóa	
01 người vào vị trí Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực, Phòng Tổ chức - Pháp chế, trình độ Đại học trở lên một trong số các ngành, chuyên ngành: Kinh tế; Luật; Quản trị nhân lực; Quản lý thể dục thể thao.															
1	Đào Thùy	Ninh	23/12/1996	Số 3 Thiên Lôi, phường Nghĩa Xá, Quận Lê Chân, TP Hải Phòng	Học viện An ninh nhân dân	Cử nhân	1649967	Luật	Chính quy	Giỏi		Tiếng Anh		Tổ chức nhà nước	
2	Phí Việt	Hải	29/8/1986	Số 12/116 Cát Cụt, phường Hồ Nam, Quận Lê Chân, TP Hải Phòng	- Đại học Hàng hải Việt Nam - Đại học Hàng hải Việt Nam	- Cử nhân - Cử nhân	- 00307432 - 009710	- Kinh tế vận tải biển - Ngôn ngữ Anh	- Vừa làm vừa học - Vừa làm vừa học	- Trung bình - Trung bình	X			Tổ chức nhà nước	
3	Phạm Phương	Thanh	10/7/1999	Số 1/9/267 Lê Thánh Tông, phường Máy Chai, Quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng	Đại học Luật Hà Nội	Cử nhân	HLU005161	Luật	Chính quy	Giỏi		Tiếng Anh		Tổ chức nhà nước	
4	Đỗ Thị	Thương	19/5/1989	Số 124/213 Thiên Lôi, phường Vĩnh Niệm, Quận Lê Chân, TP Hải Phòng	- Đại học Nông nghiệp Hà Nội - Học viện Nông nghiệp Việt Nam	- Đại học - Thạc sỹ	- A076838 - A088286	- Kinh tế và Phát triển nông thôn - Kinh tế nông nghiệp	- Chính quy	- Khá		Tiếng Anh	Con bệnh binh	Tổ chức nhà nước	
5	Cao Diệu	Linh	08/02/2000	Số 2A/3 Vĩnh Lưu, phường Đồng Hải 1, quận Hải An, TP Hải Phòng	Đại học Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội	Cử nhân	QC162848	Luật	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Tổ chức nhà nước	
6	Nguyễn Quang	Thịnh	20/11/2000	Thôn Đồng Quang, xã Đặng Cương, huyện An Dương, TP Hải Phòng	Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh	Cử nhân	TDB1000758	Quản lý thể dục thể thao	Chính quy	Giỏi		Tiếng Anh		Tổ chức nhà nước	
7	Lê Tiến	Trung	24/02/1999	Xã Lập Lễ, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội	Đại học	033203	Luật Kinh tế	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Tổ chức nhà nước	

STT	Họ	và tên	Ngày tháng năm sinh	Chỗ ở hiện nay	Trình độ chuyên môn						Miễn thi ngoại ngữ	Đăng ký ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Chuyên ngành thi	Ghi chú
					Tên trường	Trình độ	Số hiệu văn bằng	Ngành/ Chuyên ngành	Hình thức đào tạo	Xếp loại					
8	Phạm Thị Kiều	Anh	05/9/2001	Số 164A Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, TP Hà Nội	Đại học Luật Hà Nội□	Cử nhân□	HLU012444	Luật Kinh tế□	Chính quy	Giỏi□		Tiếng Anh		Tổ chức nhà nước	
9	Đặng Phương	Thảo	16/6/1999	Nhà công vụ, xã Hoa Động, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	Đại học Luật Hà Nội□	Cử nhân□	HLU009248	Luật	Chính quy	Giỏi□		Tiếng Anh		Tổ chức nhà nước	
6 - Sơ Y tế: 02 chỉ tiêu															
01 người vào vị trí Chuyên viên về dược, Phòng Nghiệp vụ dược, trình độ Đại học trở lên một trong số các ngành, chuyên ngành: Dược học; Hóa dược.															
1	Bùi Xuân	Tùng	17/5/1999	Quầy thuốc Nguyễn Thị Quỳnh Hương, thôn Bộ La, xã Vũ Vinh, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình	Học viện Y dược học cổ truyền Việt Nam	Đại học□	00341	Dược học	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Dược	
2	Đỗ Thị Phương	Linh	22/11/1994	Căn hộ 2711, Tòa Camellia, Chung cư Hoàng Huy Commerce, phường Kênh Dương, Quận Lê Chân, TP Hải Phòng	Đại học Dược Hà Nội□	Đại học□	D000470	Dược học	Chính quy	Trung bình		Tiếng Anh		Dược	
3	Phạm Thị Đức	Hiền	09/9/1999	Tổ 8, phường Hòa Nghĩa, quận Dương Kinh, TP Hải Phòng	Đại học Y Dược Hải Phòng□	Đại học□	HPMUP000371	Dược	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Dược	
01 người vào vị trí Chuyên viên về thiết bị y tế, công trình y tế, Phòng Kế hoạch - Tài chính, trình độ Đại học trở lên một trong số các ngành, chuyên ngành: Kỹ thuật xây dựng; Kinh tế xây dựng; Quản lý xây dựng.															
1	Phạm Trường	Giang	06/9/1976	Số 3/310C Nguyễn Công Hòa, phường Niệm Nghĩa, Quận Lê Chân, TP Hải Phòng	- Đại học Sư phạm Hải Phòng - Đại học Hải Phòng	- Kỹ sư xây dựng□ - Thạc sỹ□	- B99506 - THP.M/000432	- Xây dựng dân dụng và công nghiệp - Kỹ thuật xây dựng	- Tại chức□	- Trung bình		Tiếng Anh		Xây dựng	

STT	Họ	và tên	Ngày tháng năm sinh	Chỗ ở hiện nay	Trình độ chuyên môn						Miễn thi ngoại ngữ	Đăng ký ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Chuyên ngành thi	Ghi chú
					Tên trường	Trình độ	Số hiệu văn bằng	Ngành/ Chuyên ngành	Hình thức đào tạo	Xếp loại					
2	Bùi Đình	Lộc	22/10/1994	Số 56/279 Đà Nẵng, phường Cầu Tre, Quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng	- Đại học Thủy Lợi - Đại học Thái Nguyên	- Đại học - Đại học	- 468330 - DT/CN05808	- Kỹ thuật công trình xây dựng - Ngôn ngữ Anh	- Chính quy - Học từ xa	- Trung bình - Khá	X			Xây dựng	
3	Nguyễn Trung	Hiếu	08/6/1996	Số 37/781 Tôn Đức Thắng, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng	- Đại học Hàng hải Việt Nam - Đại học Hàng hải Việt Nam	- Kỹ sư - Thạc sĩ	- VMUE004218 - VMUM002997	- Kỹ thuật công trình xây dựng - Quản lý kinh tế	- Chính quy - Chính quy	- Khá		Tiếng Anh		Xây dựng	
7 - Sở Tài nguyên và Môi trường: 01 chỉ tiêu															
01 người vào vị trí Chuyên viên về đo đạc và bản đồ, Phòng Đo đạc bản đồ và Viễn thám, trình độ Đại học trở lên một trong số các ngành, chuyên ngành: Kỹ thuật trắc địa - bản đồ; Quản lý đất đai; Địa chính; Bản đồ học.															
1	Vũ Thị	Mai	05/4/1997	Số 123A, đường 25/10, thị trấn Núi Đèo, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	Đại học	552584	Quản lý đất đai	Chính quy	Giỏi		Tiếng Anh		Đo đạc và bản đồ	
2	Vũ Ngọc	Ánh	18/7/1994	Thôn Đông Lôi 2, xã Thắng Thủy, huyện Vĩnh Bảo, TP Hải Phòng	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Đại học	201589	Quản lý đất đai	Chính quy	Trung bình		Tiếng Anh		Đo đạc và bản đồ	
3	Phạm Văn	Son	16/6/1989	Số nhà 2G/435 Miếu Hai Xã, phường Dư Hàng Kênh, Quận Lê Chân, TP Hải Phòng	- Đại học Nông nghiệp Hà Nội - Học viện Nông nghiệp Việt Nam	- Đại học - Thạc sĩ	- A077510 - A118267	- Quản lý đất đai - Quản lý đất đai	- Chính quy - Chính quy	- Trung bình		Tiếng Anh		Đo đạc và bản đồ	
4	Hoàng Đình	An	12/5/2001	Thôn 6, xã Giang Biên, huyện Vĩnh Bảo, TP Hải Phòng	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Cử nhân	006960	Quản lý đất đai	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Đo đạc và bản đồ	

STT	Họ	và tên	Ngày tháng năm sinh	Chỗ ở hiện nay	Trình độ chuyên môn						Miễn thi ngoại ngữ	Đăng ký ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Chuyên ngành thi	Ghi chú
					Tên trường	Trình độ	Số hiệu văn bằng	Ngành/ Chuyên ngành	Hình thức đào tạo	Xếp loại					
8 - Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng: 01 chỉ tiêu															
01 người vào vị trí Chuyên viên về hành chính văn phòng, Văn phòng đại diện Ban quản lý tại các khu công nghiệp, khu kinh tế, trình độ Đại học trở lên một trong số các ngành, chuyên ngành: Kỹ thuật xây dựng công trình thủy; Kỹ thuật xây dựng; Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử; Quản trị kinh doanh; Kinh tế.															
1	Nguyễn Thành	Đạt	28/9/2000	Số 19 Lô N1, Tổ 7, phường Đằng Hải, quận Hải An, TP Hải Phòng	Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông□	Kỹ sư□	D06733	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Văn phòng	
2	Lê Đức Trung	Hiếu	06/8/1997	Tổ dân phố Tiến Lộc, thị trấn Cát Hải, huyện Cát Hải, TP Hải Phòng	Đại học Thủy Lợi□	Đại học□	570612	Kỹ thuật công trình biển	Chính quy	Trung bình		Tiếng Anh		Văn phòng	
3	Hoàng Thị Bảo	Diễm	02/5/1993	Số 243 Lê Duẩn, phường Bắc Sơn, quận Kiến An, TP Hải Phòng	Đại học Ngoại thương□	Cử nhân□	1581883	Quản trị kinh doanh	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Văn phòng	
4	Đỗ Thanh	Bình	28/10/1993	Số nhà 111, xóm đường 10, thôn Nhân Giả, xã Vinh Quang, huyện Vĩnh Bảo, TP Hải Phòng	Đại học Điện lực□	Kỹ sư□	010381	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử□	Chính quy	Khá		Tiếng Anh	Con bệnh binh	Văn phòng	
5	Lê Tất Quốc	Anh	05/5/1993	Số 41/3 Lý Tự Trọng, phường Minh Khai, quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng	- Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội□ - Đại học Hàng hải Việt Nam - Đại học Hàng hải Việt Nam□	- Cử nhân - Cử nhân - Thạc sĩ□	- QC121103 - 803480 - VMUM001455	- Tiếng Anh□ - Kinh tế vận tải - Tổ chức và Quản lý vận tải	- Vừa làm vừa học - Chính quy - Chính quy	- Khá - Khá	X			Văn phòng	
6	Vũ Mai	Phương	22/11/1997	Chung cư Hoàng Huy, số 2A Hồng Bàng, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng	Đại học Hải Phòng	Cử nhân□	THP.B/000317	Kinh tế	Chính quy	Trung bình		Tiếng Anh		Văn phòng	

STT	Họ	và tên	Ngày tháng năm sinh	Chỗ ở hiện nay	Trình độ chuyên môn						Miễn thi ngoại ngữ	Đăng ký ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Chuyên ngành thi	Ghi chú
					Tên trường	Trình độ	Số hiệu văn bằng	Ngành/ Chuyên ngành	Hình thức đào tạo	Xếp loại					
7	Nguyễn Đức	Thái	25/07/1992	Xã Hương Vinh, thị trấn Gia Bình, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh	- Đại học Công đoàn□ - Học viện Nông nghiệp Việt Nam - Đại học Thái Nguyên	- Cử nhân - Thạc sĩ - Cử nhân	- 885670 - A201603 - DT/CN/07688	- Quản trị kinh doanh - Quản trị kinh doanh - Ngôn ngữ Anh	- Chính quy - Chính quy - Từ xa	- Khá - Khá	X			Văn phòng	
9 - Chi cục Văn thư - Lưu trữ: 01 chỉ tiêu															
01 người vào vị trí Văn thư viên, Phòng Hành chính - Tổng hợp, trình độ Đại học trở lên một trong số ngành, chuyên ngành: Văn thư - Lưu trữ; Lưu trữ học. Trường hợp có bằng tốt nghiệp Đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ Văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp.															
1	Trần Minh	Tuấn	06/9/2001	Số 140+141 Lô N04, Đô thị mới, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng	- Học viện Hành chính Quốc gia - Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn□	- Cử nhân - Chứng chỉ	- HCH.6.000391 - C007297	- Quản trị nhân lực - Nghiệp vụ Văn thư - Lưu trữ	- Chính quy	- Khá - Giỏi□		Tiếng Anh		Văn thư - Lưu trữ	
10 - Ban Tôn giáo: 01 chỉ tiêu															
01 người vào vị trí Chuyên viên về quản lý tín ngưỡng, tôn giáo, Phòng Quản lý nghiệp vụ, trình độ Đại học trở lên một trong số các ngành, chuyên ngành: Luật; Tôn giáo học; Quản lý nhà nước.															
1	Hoàng Phú	Hung	15/01/1997	Số nhà 26, ngách 78, ngõ 38, đường Xuân La, phường Xuân La, quận Tây Hồ, TP Hà Nội	- Đại học Nội vụ Hà Nội□ - Đại học Nội vụ Hà Nội□ - Đại học Thái Nguyên	- Cử nhân - Cử nhân - Cử nhân□	- 000371 - 004361 - DT/CN/09762	- Quản lý nhà nước - Luật - Ngôn ngữ Anh	- Chính quy - Chính quy	- Khá - Khá - Khá	X			Tôn giáo	
2	Phạm Thùy	Phương	13/10/1998	Khu I, thị trấn Tiên Lãng, huyện Tiên Lãng, TP Hải Phòng	Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn□	Đại học□	QC158008	Tôn giáo học□	Chính quy	Giỏi□		Tiếng Anh		Tôn giáo	

STT	Họ	và tên	Ngày tháng năm sinh	Chỗ ở hiện nay	Trình độ chuyên môn						Miễn thi ngoại ngữ	Đăng ký ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Chuyên ngành thi	Ghi chú
					Tên trường	Trình độ	Số hiệu văn bằng	Ngành/ Chuyên ngành	Hình thức đào tạo	Xếp loại					
3	Ngô Thị Thu	Huyền	05/02/1990	Số nhà 17, ngách 70, ngõ 11 Đông Khê, phường Đông Khê, Quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng	Đại học Luật Hà Nội□	Cử nhân□	202569	Luật	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Tôn giáo	
4	Nguyễn Trung	Kiên	01/8/1996	Số nhà 24 Tổ 6, phường Phù Diễn, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội	Học viện Hành chính quốc gia□	Cử nhân□	000574	Quản lý nhà nước□	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Tôn giáo	
11- Chi cục Dân số - Kế hoạch hoá gia đình: 02 chỉ tiêu															
02 người vào vị trí Chuyên viên về dân số, Phòng Dân số và Truyền thông, trình độ Đại học trở lên một trong số các ngành, chuyên ngành: Bác sỹ; Điều dưỡng - Hộ sinh; Y tế công cộng; Quản lý y tế; Luật; Kinh tế; Quản lý nhà nước; Báo chí; Truyền thông đa phương tiện; Truyền thông đại chúng; Công nghệ truyền thông; Quan hệ công chúng.															
1	Nguyễn Thu	Dung	25/12/1992	Số 24/10/202 Miếu Hai Xã, phường Dư Hàng Kênh, Quận Lê Chân, TP Hải Phòng	Học viện Báo chí và Tuyên truyền□	Đại học□	889049	Báo chí	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Dân số - Kế hoạch hóa gia đình	
2	Trần Minh	Phương	03/10/1999	Lô 92, Đồng Chuối, phường Hùng Vương, quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng	Đại học Thương Mại□	Đại học□	TMU.7.002150	Kinh tế	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Dân số - Kế hoạch hóa gia đình	
3	Vũ Nguyễn Thái	Dương	23/01/1993	Kha Lâm 5, phường Nam Sơn, quận Kiến An, TP Hải Phòng	Đại học Thăng Long	Đại học□	1593477	Y tế công cộng	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Dân số - Kế hoạch hóa gia đình	
4	Phạm Phương	Linh	04/11/2001	Số 1223, đường Trần Nhân Tông, phường Văn Đâu, quận Kiến An, TP Hải Phòng	Đại học Luật Hà Nội□	Cử nhân□	HLU012723	Luật Thương mại quốc tế	Chính quy	Giỏi□		Tiếng Anh		Dân số - Kế hoạch hóa gia đình	
5	Phạm Thị Thùy	Dung	16/10/2001	Số 4/1030, đường Trần Nhân Tông, phường Văn Đâu, quận Kiến An, TP Hải Phòng	Đại học Luật Hà Nội□	Cử nhân□	HLU013731	Luật	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Dân số - Kế hoạch hóa gia đình	
6	Tạ Bá	Lộc	20/01/1999	Trưởng Mầm non Bình Minh, tổ 18, phường Đông Khê, Quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng	Đại học Y Dược Hải Phòng□	Bác sĩ□	HPMU.D003905	Y học dự phòng	Chính quy	Trung bình		Tiếng Anh		Dân số - Kế hoạch hóa gia đình	

STT	Họ	và tên	Ngày tháng năm sinh	Chỗ ở hiện nay	Trình độ chuyên môn						Miễn thi ngoại ngữ	Đăng ký ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Chuyên ngành thi	Ghi chú
					Tên trường	Trình độ	Số hiệu văn bằng	Ngành/ Chuyên ngành	Hình thức đào tạo	Xếp loại					
7	Bùi Thùy	Dung	19/3/2001	Thôn Xuân Úc, xã Thuận Thiên, huyện Kiến Thụy, TP Hải Phòng	Đại học Điều dưỡng Nam Định	Cử nhân□	YDD003004	Điều dưỡng	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Dân số - Kế hoạch hóa gia đình	
8	Nguyễn Thị	Hạ	10/4/1999	Thôn Chanh Nguyên, xã Vĩnh An, huyện Vĩnh Bảo, TP Hải Phòng	Đại học Y Hà Nội□	Bác sĩ□	YHN3004295	Y học dự phòng	Chính quy	TB khá		Tiếng Anh		Dân số - Kế hoạch hóa gia đình	
9	Nguyễn Đức	Vĩnh	22/8/2001	Tổ dân phố Quyết Thành, thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	Đại học Lao động - Xã hội□	Cử nhân□	LDXH010708	Luật Kinh tế	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Dân số - Kế hoạch hóa gia đình	
10	Trần Thu	Thảo	12/11/2000	Số nhà 47, tổ 4, phường Đằng Hải, quận Hải An, TP Hải Phòng	Đại học Quốc gia Hà Nội□	Cử nhân□	QC162749	Luật□	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Dân số - Kế hoạch hóa gia đình	
11	Phạm Khánh	Linh	26/02/2000	Số 135 Đảo Nhuan, phường Kênh Dương, Quận Lê Chân, TP Hải Phòng	Đại học Hàng hải Việt Nam□	Cử nhân□	VMUB008132	Kinh tế ngoại thương□	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Dân số - Kế hoạch hóa gia đình	
12	Đỗ Thị Thanh	Hải	21/3/2000	Số 34 Đình Tiên Hoàng, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng	Đại học Hàng hải Việt Nam□	Cử nhân□	VMUB008103	Kinh tế ngoại thương□	Chính quy	Giỏi□		Tiếng Anh		Dân số - Kế hoạch hóa gia đình	
12 - Chi cục Biển và Hải đảo: 01 chỉ tiêu															
01 người vào vị trí Kế toán viên, Phòng Hành chính - Tổng hợp, Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu, trình độ Đại học trở lên một trong số các ngành, chuyên ngành: Kế toán; Kiểm toán; Tài chính.															
1	Lê	Vy	17/8/2000	Số 65A Trại Lê, phường Kênh Dương, Quận Lê Chân, TP Hải Phòng	Đại học Hàng hải Việt Nam□	Cử nhân□	VMUB011717	Quản trị tài chính kế toán□	Chính quy	Trung bình		Tiếng Anh		Tài chính	
2	Đồng Thị Hà	Phương	01/01/1989	Số nhà 15A11 khu tập thể Đồng Tâm, phường Lạch Tray, Quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng	Học viện Tài chính	Đại học□	00051293	Kế toán	Chính quy	Giỏi□		Tiếng Anh		Tài chính	

STT	Họ	và tên	Ngày tháng năm sinh	Chỗ ở hiện nay	Trình độ chuyên môn						Miễn thi ngoại ngữ	Đăng ký ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Chuyên ngành thi	Ghi chú
					Tên trường	Trình độ	Số hiệu văn bằng	Ngành/ Chuyên ngành	Hình thức đào tạo	Xếp loại					
3	Trần Thùy	Dung	01/5/1998	Số 99 Hà Sen, thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải, TP Hải Phòng	Đại học Thăng Long	Cử nhân□	T20344	Kế toán	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Tài chính	
4	Hoàng Thị	Dịu	12/8/1993	Số 86/48 Tôn Đức Thắng, Phường Trần Nguyên Hân, Quận Lê Chân, TP Hải Phòng	Đại học Dân lập Hải Phòng□	Cử nhân□	831327	Kế toán - Kiểm toán	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Tài chính	
5	Nguyễn Lê Hải	Hà	27/6/2002	Số 119, tổ dân phố 25/10, thị trấn Núi Đèo, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	Học viện Tài chính	Cử nhân□	CLC0001383	Kế toán	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Tài chính	

13 - Thanh tra Sở Xây dựng: 04 chỉ tiêu

01 người vào vị trí Chuyên viên về công tác thanh tra, Đội Thanh tra xây dựng số 1 (Ngô Quyền), trình độ Đại học trở lên một trong số các ngành, chuyên ngành: Luật; Kiến trúc; Xây dựng; Kỹ thuật Xây dựng; Quản lý Xây dựng; Quy hoạch vùng và đô thị; Quản lý đô thị và công trình.

1	Bùi Phương	Dung	09/11/1999	Số 51b/311 Đằng Hải, Tổ 3, phường Đằng Hải, quận Hải An, TP Hải Phòng	Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội	Cử nhân	QC151766	Luật kinh doanh	Chính quy	Giỏi		Tiếng Anh		Xây dựng	
2	Đặng Hải	Hậu	15/3/1993	Số 106/14/45 Kiều Sơn, phường Đằng Lâm, quận Hải An, TP Hải Phòng	Viện Đại học Mở Hà Nội□	Cử nhân□	1177263	Luật Kinh tế	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Xây dựng	
3	Trần Thanh	Tùng	30/4/1999	Số 18B, Lưu Úc, phường Phù Liễn, huyện Kiến An, TP Hải Phòng	Đại học Xây dựng Hà Nội□	Kỹ sư□	XDE07208	Quản lý xây dựng	Chính quy	Trung bình		Tiếng Anh		Xây dựng	

01 người vào vị trí Chuyên viên về công tác thanh tra, Đội Thanh tra xây dựng số 2 (Hồng Bàng), trình độ Đại học trở lên một trong số các ngành, chuyên ngành: Luật; Kiến trúc; Xây dựng; Kỹ thuật Xây dựng; Quản lý Xây dựng; Quy hoạch vùng và đô thị; Quản lý đô thị và công trình.

1	Phạm Hồng	Thái	16/4/1998	Thôn Đồng Lang, xã Đồng Vinh, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	Học viện Kỹ thuật quân sự□	Đại học□	G006105	Kỹ thuật xây dựng	Chính quy	TB khá		Tiếng Anh		Xây dựng	
2	Quách Lê	Trang	17/7/1995	Thôn Vĩnh Khê, xã An Đồng, huyện An Dương, TP Hải Phòng	Đại học Luật Hà Nội□	Cử nhân□	0002464	Luật	Chính quy	Khá		Tiếng Anh	Người dân tộc thiểu số	Xây dựng	

STT	Họ	và tên	Ngày tháng năm sinh	Chỗ ở hiện nay	Trình độ chuyên môn						Miễn thi ngoại ngữ	Đăng ký ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Chuyên ngành thi	Ghi chú
					Tên trường	Trình độ	Số hiệu văn bằng	Ngành/ Chuyên ngành	Hình thức đào tạo	Xếp loại					
3	Văn Tiến	Hùng	05/4/1993	Số 09, phố Đông Hồ, phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	- Đại học Công nghiệp - Đại học Thái Nguyên - Đại học Xây dựng□	- Đại học□ - Thạc sĩ□	- 0022199 - XDM00199	- Kỹ thuật xây dựng công trình - Quản lý xây dựng	- Chính quy - Chính quy	- Khá		Tiếng Anh		Xây dựng	
4	Đỗ Ánh	Nguyên	13/01/2001	Thôn 2, xã Kiềm Bái, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	Học viện Hành chính Quốc gia□	Cử nhân□	HCH.6.000114	Luật	Chính quy	Giỏi□		Tiếng Anh		Xây dựng	
5	Nguyễn Quốc	Vương	02/3/1993	Thôn Xuân Hùng, xã Hùng Tiến, huyện Vĩnh Bảo, TP Hải Phòng	- Đại học Dân lập Hải Phòng - Đại học Luật Hà Nội□	- Đại học - Đại học□	- 831211 - HLU011527	- Quản trị doanh nghiệp□ - Luật	- Chính quy - Vừa làm vừa học□	- Khá - Khá		Tiếng Anh		Xây dựng	
6	Bùi Văn	Lâm	09/12/1980	Số 11/69B đường Miếu Hai Xã, phường Dư Hàng Kênh, Quận Lê Chân, TP Hải Phòng	- Đại học Hàng hải Việt Nam□ - Đại học Hàng hải Việt Nam□ - Đại học Hàng hải Việt Nam	- Đại học□ - Thạc sỹ - Đại học□	- A0023727 - A096458 - VMUB009638	- Điều khiển tàu biển - Khoa học ngành Điều khiển tàu biển - Kỹ thuật xây dựng□	- Chính quy - Chính quy - Chính quy	- TB khá - Khá		Tiếng Anh		Xây dựng	
01 người vào vị trí Chuyên viên về công tác thanh tra, Đội Thanh tra xây dựng số 7 (Kiến Thụy), trình độ Đại học trở lên một trong số các ngành, chuyên ngành: Luật; Kiến trúc; Xây dựng; Kỹ thuật Xây dựng; Quản lý Xây dựng; Quy hoạch vùng và đô thị; Quản lý đô thị và công trình.															
1	Hoàng Xuân	Thủy	22/10/2000	Thôn Đức Phong, xã Đại Đồng, huyện Kiến Thụy, TP Hải Phòng	Đại học Luật Hà Nội□	Cử nhân□	HLU011644	Luật	Vừa làm vừa học□	Khá		Tiếng Anh		Xây dựng	
2	Phạm Thị Thanh	Hương	21/10/2000	Số 102, Tổ 1, phường Hòa Nghĩa, quận Dương Kinh, TP Hải Phòng	Đại học Xây dựng Hà Nội□	Kỹ sư□	XDE05506	Kỹ thuật xây dựng	Chính quy	Xuất sắc□		Tiếng Anh		Xây dựng	
01 người vào vị trí Chuyên viên về công tác thanh tra, Đội Thanh tra xây dựng số 11 (Cát Hải), trình độ Đại học trở lên một trong số các ngành, chuyên ngành: Luật; Kiến trúc; Xây dựng; Kỹ thuật Xây dựng; Quản lý Xây dựng; Quy hoạch vùng và đô thị; Quản lý đô thị và công trình.															
1	Đỗ Văn	Thắng	27/7/1996	Thôn 1, xã Du Lễ, huyện Kiến Thụy, TP Hải Phòng	Đại học Hàng hải Việt Nam□	Kỹ sư□	VMUE006510	Kỹ thuật công trình biển	Chính quy	Trung bình		Tiếng Anh		Xây dựng	

STT	Họ	và tên	Ngày tháng năm sinh	Chỗ ở hiện nay	Trình độ chuyên môn						Miễn thi ngoại ngữ	Đăng ký ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Chuyên ngành thi	Ghi chú
					Tên trường	Trình độ	Số hiệu văn bằng	Ngành/ Chuyên ngành	Hình thức đào tạo	Xếp loại					
14 - Ủy ban nhân dân quận Hồng Bàng: 02 chỉ tiêu															
01 người vào vị trí Chuyên viên về quản lý kinh tế tổng hợp, Phòng Tài chính - Kế hoạch, trình độ Đại học trở lên một trong số các ngành, chuyên ngành: Tài chính - Ngân hàng; Kinh doanh quốc tế; Kinh tế đầu tư.															
1	Lê Việt	Hung	19/11/2001	Số 4 ngõ 87 Trần Phú, phường Cầu Đất, Quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng	Đại học London☐	Cử nhân☐	318198	Tài chính và Ngân hàng	Chính quy		X			Tài chính	
2	Nguyễn Văn	Khải	30/7/1991	Đội 15 Lạc Thiện, xã Liên Hoà, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương	Đại học Hải Dương☐	Đại học☐	1405407	Tài chính ngân hàng	Chính quy	Giỏi☐		Tiếng Anh		Tài chính	
3	Đình Văn	Bình	20/10/1996	Thôn 1, xã Bắc Sơn, huyện An Dương, TP Hải Phòng	- Đại học Kinh tế Quốc dân☐	- Cử nhân☐	- 011208	- Kinh tế	- Chính quy	- Khá		Tiếng Anh		Tài chính	
					- Đại học Kinh tế Quốc dân☐	- Thạc sĩ☐	- 005146	- Tài chính ngân hàng	- Chính quy						
01 người vào vị trí Chuyên viên về quản lý quy hoạch xây dựng, Phòng Quản lý đô thị, trình độ Đại học trở lên một trong số các ngành, chuyên ngành: Kiến trúc; Quy hoạch vùng và đô thị; Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông.															
1	Phạm Mạnh	Thắng	31/7/1994	Số nhà 22, ngách 27, ngõ 38, phố An Đà, phường Lạch Tray, Quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng	- Đại học Kiến trúc Hà Nội☐ - Đại học Kiến trúc Hà Nội☐	- Đại học☐ - Thạc sĩ☐	- 019134 - HAU2-000399	- Quy hoạch và đô thị - Kiến trúc	- Chính quy - Tập trung☐	- Khá		Tiếng Anh		Xây dựng	
2	Ngô Đăng	Đức	24/9/1989	Số 1/19/238/292 Lạch Tray, phường Kênh Dương, Quận Lê Chân, TP Hải Phòng	Đại học Giao thông vận tải Hà Nội	Đại học☐	179232	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Chính quy	TB khá		Tiếng Anh		Xây dựng	
3	Trần	Minh	04/11/1983	CH1703 (tầng 17) Tòa nhà Legend Residence, 14 Trần Quang Khải, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng	Đại học Xây dựng Hà Nội☐	Đại học☐	C618689	Xây dựng cầu đường	Chính quy	TB khá		Tiếng Anh		Xây dựng	
15 - Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền: 01 chỉ tiêu															
01 người vào vị trí Chuyên viên về quản lý thương mại trong nước, Phòng Kinh tế, trình độ Đại học trở lên một trong số các ngành, chuyên ngành: Luật; Kinh doanh quốc tế; Thương mại điện tử.															
1	Nguyễn Quang Bá	Hiếu	02/9/2000	Paris 22-15 Vinhomes Imperia, phường Thượng Lý, quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng	Đại học Kinh tế quốc dân ☐	Cử nhân☐	016325	Thương mại điện tử	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Thương mại	

STT	Họ	và tên	Ngày tháng năm sinh	Chỗ ở hiện nay	Trình độ chuyên môn						Miễn thi ngoại ngữ	Đăng ký ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Chuyên ngành thi	Ghi chú
					Tên trường	Trình độ	Số hiệu văn bằng	Ngành/ Chuyên ngành	Hình thức đào tạo	Xếp loại					
2	Trần Quang	Anh	03/6/1995	Số 59/9/239 Đà Nẵng, phường Cầu Tre, Quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng	Đại học Hàng hải Việt Nam□	Cử nhân□	VMUB002640	Kinh doanh quốc tế	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Thương mại	
3	Nguyễn Thị	Diễn	22/4/1987	Số 119/213 Thiên Lôi, phường Vĩnh Niệm, Quận Lê Chân, TP Hải Phòng	- Đại học Hải Phòng - Viện Đại học Mở Hà Nội □	- Cử nhân - Cử nhân	- A364138 - 350994	- Tiếng Anh - Luật Kinh tế	- Chính quy - Vừa làm vừa học□	- Khá - TB khá	X			Thương mại	
4	Trần Bùi Ngọc	Oanh	28/10/1997	Ngõ 246, đường Đà Nẵng, phường Cầu Tre, Quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng	- Đại học Luật Hà Nội□ - Đại học Luật Hà Nội□	- Cử nhân - Thạc sĩ□	- 0008511 - HLU00741	- Luật□ - Luật Dân sự và tổ tụng dân sự□	- Chính quy - Chính quy	- Khá - Khá		Tiếng Anh		Thương mại	
5	Lương Tâm	Hoàng	14/3/2000	Số 118 Trần Kiên, phường Bắc Sơn, quận Kiến An, TP Hải Phòng	Đại học Mỏ - Địa chất□	Cử nhân□	MDA-B.001405	Thương mại điện tử□	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Thương mại	
16 - Ủy ban nhân dân quận Hải An: 01 chỉ tiêu															
01 người vào vị trí Chuyên viên về quản lý tài chính, ngân sách kiểm quản lý tài sản công, Phòng Tài chính - Kế hoạch, trình độ Đại học trở lên một trong số các ngành, chuyên ngành: Kinh tế; Tài chính - Ngân hàng; Kế toán.															
1	Nguyễn Thị Hoài	Thu	18/5/1991	Số 25/2/508 Lê Thánh Tông, phường Đông Hải 1, quận Hải An, TP Hải Phòng	- Học viện Tài chính - Đại học Hàng hải Việt Nam□	- Đại học - Thạc sỹ	- 581638 - 002613	- Tài chính - Ngân hàng - Quản lý kinh tế□	- Chính quy - Chính quy	- Xuất sắc		Tiếng Anh		Tài chính	
2	Nguyễn Xuân	Quyền	24/6/1999	Số 73 Lô 26D Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, Quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng	Học viện Tài chính	Cử nhân□	0005452	Tài chính - Ngân hàng	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Tài chính	
3	Nguyễn Tiến	Thành	26/11/1992	Số 34/60 Phan Bội Châu, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng	- Đại học Hàng hải Việt Nam□ - Đại học Hải Phòng - Đại học Hàng hải Việt Nam□	- Kỹ sư□ - Cử nhân□ - Thạc sĩ□	- 259252 - A006356 - VMUM001813	- Công nghệ thông tin - Kế toán - Quản lý kinh tế	- Chính quy - Chính quy	- Khá - Khá		Tiếng Anh		Tài chính	

STT	Họ	và tên	Ngày tháng năm sinh	Chỗ ở hiện nay	Trình độ chuyên môn						Miễn thi ngoại ngữ	Đăng ký ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Chuyên ngành thi	Ghi chú
					Tên trường	Trình độ	Số hiệu văn bằng	Ngành/ Chuyên ngành	Hình thức đào tạo	Xếp loại					
4	Ngô Thị Hà	Thu	18/4/1987	Số 5 ngõ 1 Phạm Ngũ Lão, phường Cầu Đất, Quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng	Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội☐	Đại học☐	A111719	Kế toán☐	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Tài chính	
5	Trịnh Thu	Huyền	16/11/1995	Số 52/231a Văn Cao, phường Đằng Lâm, quận Hải An, TP Hải Phòng	- Đại học Hải Phòng	- Cử nhân☐	- A004085	- Công nghệ sinh học☐	- Chính quy	- Khá	X			Tài chính	
					- Đại học Hải Phòng	- Cử nhân	- A007476	- Kinh tế	- Chính quy	- Khá					
					- Đại học Hải Phòng	- Cử nhân☐	- THP.B/010516	- Ngôn ngữ Anh	- Chính quy	- Khá					
17 - Ủy ban nhân dân quận Đồ Sơn: 03 chỉ tiêu															
01 người vào vị trí Chuyên viên về quản lý thủy sản, Phòng Kinh tế, trình độ Đại học trở lên một trong số các ngành, chuyên ngành: Nuôi trồng thủy sản; Quản lý thủy sản; Khai thác thủy sản.															
1	Hoàng Thanh	Thảo	15/10/1987	Số nhà 12, ngõ 145, đường Sơn Hải, phường Hải Sơn, quận Đồ Sơn, TP Hải Phòng	Đại học Hải Phòng	Kỹ sư☐	00133607	Nuôi trồng thủy sản	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Thủy sản	
2	Nguyễn Thị	Dinh	11/4/1980	Thôn Quyết Tiến 1, xã An Thắng, huyện An Lão, TP Hải Phòng	Đại học Nha Trang	Đại học☐	C407375	Nuôi trồng thủy sản	Tại chức☐	Khá		Tiếng Anh		Thủy sản	
01 người vào vị trí Chuyên viên về quản lý đất đai, Phòng Tài nguyên và Môi trường, trình độ Đại học trở lên một trong số các ngành, chuyên ngành: Quản lý đất đai; Địa chất học; Bản đồ học.															
1	Vũ Thùy	Vân	30/12/1993	Số 33 Đỗ Nhuận, phường Đằng Giang, Quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng	Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	Kỹ sư☐	380782	Quản lý đất đai	Chính quy	Giỏi☐		Tiếng Anh		Quản lý đất đai	
2	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	20/7/1996	Thôn Lão Phong, xã Tân Phong, huyện Kiến Thụy, TP Hải Phòng	Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	Đại học☐	542005	Quản lý đất đai	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Quản lý đất đai	
3	Nguyễn Văn	Tạo	27/4/2001	Số 12B/201 Lạch Tray, phường Lạch Tray, Quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng	Đại học Khoa học Tự nhiên - Đại học Quốc gia Hà Nội☐	Cử nhân☐	QC176407	Quản lý đất đai	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Quản lý đất đai	

STT	Họ	và tên	Ngày tháng năm sinh	Chỗ ở hiện nay	Trình độ chuyên môn						Miễn thi ngoại ngữ	Đăng ký ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Chuyên ngành thi	Ghi chú
					Tên trường	Trình độ	Số hiệu văn bằng	Ngành/ Chuyên ngành	Hình thức đào tạo	Xếp loại					
4	Đỗ Hữu	Tâm	11/10/1988	Tổ dân phố số 3, Vọng Hải, phường Hưng Đạo, quận Dương Kinh, TP Hải Phòng	Đại học Mỏ - Địa chất Hà Nội☐	Kỹ sư☐	181014	Kỹ thuật Địa chất/Địa chất thủy văn - Địa chất công trình☐	Chính quy	TB khá		Tiếng Anh		Quản lý đất đai	
01 người vào vị trí vào vị trí Chuyên viên về quản lý xúc tiến, quảng bá du lịch, Phòng Du lịch, Văn hóa và Thông tin, trình độ Đại học trở lên một trong số các ngành, chuyên ngành: Du lịch; Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành; Bảo chi.															
1	Nguyễn Huệ	Chi	01/10/2000	Tổ 3, khu 5, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh	Đại học☐	DTE/CN/05059	Quản trị dịch vụ Du lịch và lữ hành	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Du lịch	
18 - Ủy ban nhân dân quận Dương Kinh: 02 chỉ tiêu															
01 người vào vị trí Chuyên viên về kết cấu hạ tầng giao thông kiểm an ninh an toàn giao thông, Phòng Quản lý đô thị, trình độ Đại học trở lên một trong số các ngành, chuyên ngành: Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; Công nghệ kỹ thuật giao thông; Khai thác vận tải.															
1	Vũ Văn	Lượng	01/6/1994	Cụm 4, xã Vinh Quang, huyện Vĩnh Bảo, TP Hải Phòng	Đại học Công nghệ Giao thông vận tải☐	Đại học☐	546490	Công nghệ kỹ thuật giao thông	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Giao thông vận tải	
2	Nguyễn Anh	Tuấn	15/01/1991	Số 3 Lô 7B Khu đô thị PG, đường Trang Quan, xã An Đồng, huyện An Dương, TP Hải Phòng	Đại học Giao thông vận tải☐	Đại học☐	35/K51CTTT	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Chính quy	Giỏi☐		Tiếng Anh		Giao thông vận tải	
3	Trần Thị Thu	Hà	20/5/1989	Số 47, Tổ 14, Khúc Thừa Dụ, phường Vĩnh Niệm, Quận Lê Chân, TP Hải Phòng	- Đại học Công nghệ giao thông vận tải☐ - Đại học Công nghệ Giao thông vận tải - Đại học Thái Nguyên	- Kỹ sư - Thạc sĩ - Đại học☐	- 335304 - UTT000415 - DT/CN/08940	- Công nghệ kỹ thuật giao thông - Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông - Ngôn ngữ Anh☐	- Chính quy - Tập trung☐ - Từ xa☐	- Giỏi☐ - Khá	X			Giao thông vận tải	
4	Lưu Hoàng	Tiếp	05/8/1999	Số 242 Lê Lợi, phường Lê Lợi, Quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng	Đại học Hàng hải Việt Nam☐	Kỹ sư☐	VMUE010041	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Chính quy	Trung bình		Tiếng Anh		Giao thông vận tải	

STT	Họ	và tên	Ngày tháng năm sinh	Chỗ ở hiện nay	Trình độ chuyên môn						Miễn thi ngoại ngữ	Đăng ký ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Chuyên ngành thi	Ghi chú	
					Tên trường	Trình độ	Số hiệu văn bằng	Ngành/ Chuyên ngành	Hình thức đào tạo	Xếp loại						
01 người vào vị trí Chuyên viên về quản lý tổ chức và hoạt động cơ sở giáo dục, Phòng Giáo dục và Đào tạo, trình độ Đại học trở lên một trong số các ngành, chuyên ngành: Quản lý giáo dục; Giáo dục mầm non; Sư phạm toán học.																
1	Nông Thị	Hương	08/5/1988	Số nhà 5/372B đường Đặng Hải, phường Đặng Hải, quận Hải An, TP Hải Phòng	- Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên - Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên	- Đại học - Thạc sỹ□	- 002042 - A2952	- Sư phạm mầm non - Khoa học Giáo dục	- Chính quy	- TB khá		Tiếng Anh	Người dân tộc thiểu số	Giáo dục và Đào tạo		
2	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	17/3/2001	Thôn Xuân Úc, xã Thuận Thiên, huyện Kiến Thụy, TP Hải Phòng	Đại học Giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội	Cử nhân□	QC176909	Sư phạm Toán học	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Giáo dục và Đào tạo		
19 - Ủy ban nhân dân huyện An Dương: 01 chỉ tiêu																
01 người vị trí Chuyên viên tham mưu tổng hợp về chuyên ngành, Văn phòng HĐND và UBND, trình độ Đại học trở lên một trong số các ngành, chuyên ngành: Luật; Quản lý công; Kế toán.																
1	Lê Thị	Loan	14/11/1993	Thôn Tân Thanh, xã Đại Bản, huyện An Dương, TP Hải Phòng	Đại học Dân lập Hải Phòng□	Cử nhân□	831417	Kế toán kiểm toán	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Văn phòng		
2	Phạm Văn	Tuấn	11/4/1990	Số 20/B111, tổ dân phố số 8, phường Cát Bi, quận Hải An, TP Hải Phòng	- Đại học Luật Hà Nội□ - Đại học Hàng hải Việt Nam□	- Cử nhân□ - Cử nhân	- HLU013880 - VMUB011997	- Luật - Ngôn ngữ Anh	- Vừa làm vừa học□ - Vừa làm vừa học□	- Khá - Khá	X			Văn phòng		
3	Đỗ Thanh	Loan	30/03/1997	Thôn Phác Xuyên, xã Bạch Đằng, huyện Tiên Lãng, TP Hải Phòng	- Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam - Đại học Luật Hà Nội□	- Đại học□ - Đại học□	- 297761 - HLU015049	- Công tác Thanh thiếu niên - Luật	- Chính quy - Vừa làm vừa học	- TB khá - Khá		Tiếng Anh		Văn phòng		
20 - Ủy ban nhân dân huyện An Lão: 03 chỉ tiêu																
01 người vào vị trí Kế toán viên, Văn phòng HĐND và UBND, trình độ Đại học trở lên một trong số các ngành, chuyên ngành: Kế toán; Kiểm toán; Tài chính.																
1	Nguyễn Minh	Nhật	20/12/2000	Số 41A đường 25/10, thị trấn Núi Đèo, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	Học viện Tài chính	Cử nhân□	0010862	Kế toán	Chính quy	Giỏi□		Tiếng Anh		Tài chính		

STT	Họ	và tên	Ngày tháng năm sinh	Chỗ ở hiện nay	Trình độ chuyên môn						Miễn thi ngoại ngữ	Đăng ký ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Chuyên ngành thi	Ghi chú
					Tên trường	Trình độ	Số hiệu văn bằng	Ngành/ Chuyên ngành	Hình thức đào tạo	Xếp loại					
2	Phạm Thị	Thủy	15/12/1983	Thôn Trần Phú, xã An Thắng, huyện An Lão, TP Hải Phòng	Đại học Hàng hải Việt Nam☐	Đại học☐	399135	Kế toán	Vừa làm vừa học☐	Trung bình		Tiếng Anh		Tài chính	
01 người vào vị trí Chuyên viên về lao động tiền lương, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, trình độ Đại học trở lên một trong số các ngành, chuyên ngành: Kế toán; Kiểm toán; Quản trị nhân lực.															
1	Nguyễn Ngọc	Hà	15/6/1994	Số nhà 25, đường Đa Phúc, tổ dân phố Phúc Hải 1, phường Đa Phúc, quận Dương Kinh, TP Hải Phòng	Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	Cử nhân☐	1381319	Kế toán	Chính quy	TB khá		Tiếng Anh		Lao động - Thương binh và Xã hội	
2	Ngô Quý	Dương	15/4/1998	Số 12, ngách 41/53, ngõ 41 Phố Vọng, phường Đồng Tâm, Quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội	- Đại học Lao động - Xã hội - Đại học Lao động - Xã hội - Đại học Kinh tế Quốc dân☐	- Cử nhân - Cử nhân☐ - Thạc sĩ☐	- LĐXH000791 - LĐXH008656 - 003408	- Bảo hiểm☐ - Kế toán - Quản lý kinh tế	- Chính quy - Chính quy - Chính quy	- Giỏi☐ - Khá - Giỏi		Tiếng Anh		Lao động - Thương binh và Xã hội	
01 người vào vị trí Chuyên viên về an toàn thực phẩm, Phòng Y tế, trình độ Đại học trở lên một trong số các ngành, chuyên ngành: Y; Dược; Dinh dưỡng; Thực phẩm; Y tế công cộng.															
1	Vũ Thị Thủy	Dung	14/01/1998	Thôn Văn Khê, xã An Thọ, huyện An Lão, TP Hải Phòng	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Cử nhân☐	000117	Công nghệ thực phẩm	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		An toàn vệ sinh thực phẩm	
2	Nguyễn Thị	Phúc	19/02/1988	Đội 2, thôn Ly Cầu, xã Tân Viên, huyện An Lão, TP Hải Phòng	Đại học Đại Nam☐	Đại học☐	006761	Dược học	Chính quy	TB khá		Tiếng Anh		An toàn vệ sinh thực phẩm	
3	Bùi Bá	Dũng	31/8/1982	Thôn Bách Phương 1, xã An Thắng, huyện An Lão, TP Hải Phòng	Đại học Y Dược Hải Phòng☐	Đại học☐	HPMU.D001438	Bác sĩ Y khoa	Liên thông chính quy	Trung bình		Tiếng Anh		An toàn vệ sinh thực phẩm	
4	Phạm Khánh	Chi	10/23/1995	Thôn Kim Lĩnh, xã Chiến Thắng, huyện An Lão, TP Hải Phòng	Đại học Y Dược Thái Bình	Cử nhân	1522128	Y tế công cộng	Chính quy	Giỏi		Tiếng Anh		An toàn vệ sinh thực phẩm	

STT	Họ	và tên	Ngày tháng năm sinh	Chỗ ở hiện nay	Trình độ chuyên môn						Miễn thi ngoại ngữ	Đăng ký ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Chuyên ngành thi	Ghi chú	
					Tên trường	Trình độ	Số hiệu văn bằng	Ngành/ Chuyên ngành	Hình thức đào tạo	Xếp loại						
21 - Ủy ban nhân dân huyện Kiến Thụy: 02 chỉ tiêu																
01 người vào vị trí Chuyên viên về quản lý thương mại trong nước, Phòng Kinh tế và Hạ tầng, trình độ Đại học trở lên một trong số các ngành, chuyên ngành: Kinh tế; Kinh tế đầu tư; Luật; Tài chính - Ngân hàng.																
1	Phạm Thị Thu	Bình	29/8/1990	Số 42, Tổ dân phố Hồ Sen, thị trấn Núi Đồi, huyện Kiến Thụy, TP Hải Phòng	Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội□	Đại học□	358690	Tài chính - Ngân hàng	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Thương mại		
2	Chung Mạnh	Cường	12/11/1999	Số 165 Cầu Đen, thị trấn Núi Đồi, huyện Kiến Thụy, TP Hải Phòng	Đại học Kinh tế Quốc dân□	Cử nhân□	014109	Kinh tế đầu tư	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Thương mại		
3	Lê Nguyễn Hoàng	Lan	01/11/1994	Thôn Phương Đồi, xã Thụy Hương, huyện Kiến Thụy, TP Hải Phòng	Đại học Luật - Đại học Huế□	Cử nhân□	E0099868	Luật	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Thương mại		
4	Đình Lê Thanh	Ngọc	07/5/2000	Số 115, tổ dân phố 25/10, thị trấn Núi Đèo, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	Học viện Báo chí và Tuyên truyền□	Đại học□	020321	Kinh tế chính trị□	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Thương mại		
01 người vào vị trí Chuyên viên về quản lý báo chí kiêm quản lý phát thanh truyền hình, thông tin cơ sở, thông tin đối ngoại, xuất bản, in, phát hành, bưu chính, Phòng Văn hóa và Thông tin, trình độ Đại học trở lên một trong số các ngành, chuyên ngành: Luật; Báo chí; Quản lý thông tin; Quan hệ quốc tế; Quản lý nhà nước.																
1	Trần Thanh Khánh	Phương	08/9/1997	Số 34 Nguyễn Văn Linh, phường Dư Hàng Kênh, Quận Lê Chân, TP Hải Phòng	- Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội□ - Đại học Luật Hà Nội□	- Kỹ sư□ - Cử nhân□	- 603023 - HLU009997	- Quản lý đất đai - Luật□	- Chính quy - Chính quy	- Khá - Khá		Tiếng Anh		Báo chí - Xuất bản		
22 - Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo: 02 chỉ tiêu																
01 người vào vị trí Chuyên viên tham mưu tổng hợp về chuyên ngành, Văn phòng HĐND và UBND huyện, trình độ Đại học trở lên một trong số các ngành, chuyên ngành: Luật; Chính trị học; Quan hệ công chúng.																
1	Phạm Đức	Lượng	23/6/1996	Số 8C, ngõ 40A, đường Trương Văn Lục, phường Hùng Vương, quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng	Học viện Báo chí và Tuyên truyền□	Cử nhân	020248	Chính trị học	Chính quy	Xuất sắc□		Tiếng Anh	Người hoàn thành nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân	Văn phòng		

STT	Họ	và tên	Ngày tháng năm sinh	Chỗ ở hiện nay	Trình độ chuyên môn						Miễn thi ngoại ngữ	Đăng ký ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Chuyên ngành thi	Ghi chú
					Tên trường	Trình độ	Số hiệu văn bằng	Ngành/ Chuyên ngành	Hình thức đào tạo	Xếp loại					
2	Cao Đức Bảo	Tâm	02/11/1995	Đội 6, xã Lưu Kiếm, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	Học viện Báo chí và Tuyên truyền	Cử nhân	010168	Chính trị học	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Văn phòng	
01 người vào vị trí Chuyên viên về quản lý hoạt động đầu tư xây dựng, Phòng Kinh tế và Hạ tầng, trình độ Đại học trở lên một trong số các ngành, chuyên ngành: Kỹ thuật Xây dựng; Quản lý xây dựng; Kiến trúc.															
1	Phạm Văn	Nhiệm	30/4/1991	Thôn Đồng Quan, xã Dũng Tiến, huyện Vĩnh Bảo, TP Hải Phòng	Đại học Hải Phòng	Kỹ sư	298261	Công nghệ kỹ thuật xây dựng/Xây dựng dân dụng và công nghiệp	Chính quy	TB khá		Tiếng Anh	Con bệnh binh	Xây dựng	
2	Nguyễn Thị	Mai	10/10/1988	Thôn Hoa Đàm, xã Tam Đa, huyện Vĩnh Bảo, TP Hải Phòng	Đại học Phương Đông	Kỹ sư	047988	Kỹ thuật CTXD- Xây dựng DD&CN/Xây dựng DD&CN	Chính quy	Trung bình		Tiếng Anh		Xây dựng	
3	Lương Bình	Dưỡng	04/3/1989	Thôn Lễ Hợp, xã Tam Đa, huyện Vĩnh Bảo, TP Hải Phòng	- Đại học Thủy lợi - Đại học Thủy lợi	- Kỹ sư - Thạc sỹ	- A125897 - A176675	- Kỹ thuật Tài nguyên nước - Quản lý xây dựng	- Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Xây dựng	
4	Nguyễn Đắc	Duyệt	17/3/1993	Thôn Đại Nỗ 1, xã Hùng Tiến, huyện Vĩnh Bảo, TP Hải Phòng	Đại học Hàng hải Việt Nam	Đại học	VMUE001506	Kỹ thuật công trình xây dựng	Chính quy	Trung bình		Tiếng Anh		Xây dựng	
5	Nguyễn Ngọc	Trung	16/10/1995	Số 8 ngõ 69 Khúc Thừa Dụ, phường Vĩnh Niệm, Quận Lê Chân, TP Hải Phòng	Đại học Xây dựng Hà Nội	Kỹ sư	XDE02745	Kỹ thuật xây dựng	Chính quy	Trung bình		Tiếng Anh		Xây dựng	
23 - Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải: 05 chỉ tiêu															
01 người vào vị trí Chuyên viên về quản lý cơ sở vật chất và thiết bị, Phòng Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội, trình độ Đại học trở lên một trong số các ngành, chuyên ngành: Toán Kinh tế; Luật; Kinh tế; Kinh tế đầu tư; Kinh tế quốc tế.															
1	Lục Thu	Hòa	29/9/2000	Thôn Nam, xã Phù Long, huyện Cát Hải, TP Hải Phòng	Đại học Luật Hà Nội	Đại học	HLU008842	Luật Kinh tế	Chính quy	Khá		Tiếng Anh	Người dân tộc thiểu số	Lao động - Thương binh và Xã hội	
2	Bùi Dương Minh	Thắng	13/8/1998	Số 87, đường Núi Ngọc, thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải, TP Hải Phòng	Đại học Kinh tế Quốc dân	Cử nhân	016521	Toán kinh tế	Chính quy	TB khá		Tiếng Anh		Lao động - Thương binh và Xã hội	

STT	Họ	và tên	Ngày tháng năm sinh	Chỗ ở hiện nay	Trình độ chuyên môn						Miễn thi ngoại ngữ	Đăng ký ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Chuyên ngành thi	Ghi chú	
					Tên trường	Trình độ	Số hiệu văn bằng	Ngành/ Chuyên ngành	Hình thức đào tạo	Xếp loại						
01 người vào vị trí Chuyên viên về quản lý di sản văn hóa, Phòng Văn hóa - Thông tin - Thể thao và Du lịch, trình độ Đại học trở lên một trong số các ngành, chuyên ngành: Quản lý văn hóa; Văn hóa học; Bảo tàng học.																
1	Trương Việt	Anh	09/11/1999	Số 7/35, tổ dân phố số 6, thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải, TP Hải Phòng	Đại học Hải Phòng	Cử nhân□	THP.B/000795	Văn hóa du lịch□	Chính quy	Trung bình		Tiếng Anh		Văn hóa		
01 người vị trí Chuyên viên về công tác thanh tra kiêm giải quyết khiếu nại, tố cáo, Thanh tra huyện, trình độ Đại học trở lên một trong số các ngành, chuyên ngành: Luật; Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước; Quản lý công; Khoa học Quản lý.																
1	Lê Thị Trang	Anh	21/9/1995	Tổ dân phố Hòa Hy, thị trấn Cát Hải, huyện Cát Hải, TP Hải Phòng	Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam	Đại học□	217371	Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Thanh tra		
2	Lê Bảo	Minh	24/3/1998	Cụm 3, tổ dân phố Lục Độ, thị trấn Cát Hải, huyện Cát Hải, TP Hải Phòng	- Đại học Nội vụ Hà Nội□ - Đại học Nội vụ Hà Nội	- Cao đẳng - Cử nhân□	- B942332 - 002625	- Dịch vụ pháp lý - Luật	- Chính quy - Liên thông chính quy	- Khá - Khá		Tiếng Anh		Thanh tra		
3	Nguyễn Thị Mai	Sen	05/4/1994	Tổ dân phố 14, thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải, TP Hải Phòng	Đại học Luật Hà Nội□	Cử nhân□	1422169	Luật Kinh tế□	Chính quy	Khá		Tiếng Anh	Người dân tộc thiểu số	Thanh tra		
4	Bùi Văn	Đại	17/7/1999	Số 32/191 Hùng Vương, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng	Học viện Cảnh sát nhân dân	Cử nhân□	A000702/X02CN	Luật	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Thanh tra		
5	Trần Thế	Vũ	08/4/1997	Số 70, đường Hà Sen, thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải, TP Hải Phòng	Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội□	Cử nhân□	032242	Luật Kinh tế	Chính quy	Giỏi□		Tiếng Anh		Thanh tra		
01 người vị trí Chuyên viên về quản trị công sở, Văn phòng HĐND và UBND, trình độ Đại học trở lên một trong số các ngành, chuyên ngành: Công nghệ thông tin; An toàn thông tin; Khoa học máy tính; Hệ thống thông tin; Kỹ thuật máy tính; Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu.																
1	Trịnh Quang	Minh	11/17/1999	Thôn Bắc Hải, xã Tân Liên, huyện Vĩnh Bảo, TP Hải Phòng	Học viện Kỹ thuật Mật mã□	Kỹ sư□	KMA001129	An toàn thông tin	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Văn phòng		
01 người vào vị trí Chuyên viên về quản lý thương mại trong nước, Phòng Kinh tế và Hạ tầng, trình độ Đại học trở lên một trong số các ngành, chuyên ngành: Kinh tế; Kinh tế phát triển; Quản trị kinh doanh; Kinh doanh quốc tế; Bất động sản; Kinh doanh thương mại; Thương mại điện tử; Luật; Luật Kinh tế.																
1	Vũ Minh	Hiếu	24/8/1998	Tổ dân phố số 02, thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải, TP Hải Phòng	Đại học Hàng hải Việt Nam□	Cử nhân□	VMUB006232	Kinh tế vận tải	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Thương mại		

STT	Họ	và tên	Ngày tháng năm sinh	Chỗ ở hiện nay	Trình độ chuyên môn						Miễn thi ngoại ngữ	Đăng ký ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Chuyên ngành thi	Ghi chú
					Tên trường	Trình độ	Số hiệu văn bằng	Ngành/ Chuyên ngành	Hình thức đào tạo	Xếp loại					
2	Nguyễn Hải	Linh	08/11/2001	Tổ dân phố số 7, thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải, TP Hải Phòng	Học viện Báo chí và Tuyên truyền□	Cử nhân□	HB/T/B000492	Kinh tế	Chính quy	Khá		Tiếng Anh		Thương mại	
3	Vũ Thị Phương	Loan	02/01/2002	Thôn Giữa, xã Hoa Động, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	Đại học Luật Hà Nội□	Cử nhân□	HLU014246	Luật	Chính quy	Giỏi□		Tiếng Anh		Thương mại	
24 - Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố (không phải chỉ tiêu công chức): 01 chỉ tiêu															
01 người vào vị trí Chuyên viên về công tác xã hội kiêm phổ biến kiến thức và Hội viên, Ban Thông tin, Phổ biến kiến thức và Hội viên, trình độ Đại học trở lên một trong số các ngành, chuyên ngành: Công tác xã hội; Luật; Giáo dục và phát triển cộng đồng.															
1	Lê Vũ Huyền	Linh	02/9/1995	Số 48 Lâm Tường, phường Hồ Nam, Quận Lê Chân, TP Hải Phòng	- Đại học Hải Phòng - Viện Đại học Mở Hà Nội□ - Đại học Sư phạm Hà Nội□	- Cử nhân□ - Cử nhân - Thạc sỹ	- A003758 - 1688756 - B000552	- Công tác xã hội - Luật Kinh tế - Giáo dục và Phát triển cộng đồng	- Chính quy - Từ xa□ - Chính quy	- Giỏi - Khá		Tiếng Anh		Lao động - Thương binh và Xã hội	

Tổng số: 170 thí sinh